

TT/TT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 88/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 14 tháng 01 năm 2025

| |
|----------------------------------|
| CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ |
| Đã ký |
| Ngày: 15.10.2025 |

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Khu kinh tế Ninh Cơ, tỉnh Nam Định

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Quyết định số 1729/QĐ-TTg ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Nam Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định tại Tờ trình số 106/TTr-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2023 và các công văn số 132/UBND-VP5 ngày 06 tháng 02 năm 2024, số 842/UBND-VP5 ngày 24 tháng 7 năm 2024 và số 1503/UBND-VP5 ngày 10 tháng 12 năm 2024, báo cáo thẩm định số 9021/BCKHĐT ngày 31 tháng 10 năm 2024 và công văn số 10459/BKHĐT-QLKKT ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Khu kinh tế Ninh Cơ

1. Khu kinh tế Ninh Cơ có quy mô diện tích 13.950 ha, nằm tại cực Nam của tỉnh Nam Định có tọa độ địa lý phía Bắc $106^{\circ}13'14''$ vĩ Bắc và $20^{\circ}07'30''$ kinh Đông; phía Nam $106^{\circ}05'10''$ vĩ Bắc và $19^{\circ}52'55''$ kinh Đông; phía Đông $106^{\circ}15'30''$ vĩ Bắc và $20^{\circ}04'16''$ kinh Đông; phía Tây $106^{\circ}05'30''$ vĩ Bắc và $19^{\circ}58'16''$ kinh Đông, bao gồm 09 đơn vị hành chính cấp xã và phần bãi bồi, cụ thể:

- Huyện Nghĩa Hưng: toàn bộ thị trấn Rạng Đông, xã Phúc Thắng, xã Nghĩa Lợi, xã Nam Điền, một phần thị trấn Quỹ Nhất (trước đây là xã Nghĩa Bình) và vùng bãi bồi;

- Huyện Hải Hậu: toàn bộ thị trấn Thịnh Long, xã Hải Ninh, xã Hải Châu và xã Hải Hòa.

2. Khu kinh tế Ninh Cơ có các khu chức năng phù hợp với mục tiêu phát triển của khu kinh tế. Quy mô, vị trí của từng khu chức năng được xác định trong quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Ninh Cơ theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

Điều 2. Mục tiêu phát triển chủ yếu

1. Khai thác tối đa lợi thế về nguồn nhân lực chất lượng cao, lợi thế về vị trí trong việc kết nối kinh tế, thương mại, dịch vụ với các địa bàn lân cận; kết hợp chặt chẽ giữa thu hút đầu tư, phát triển kinh tế với đảm bảo quốc phòng, an ninh, bảo tồn và phát huy giá trị của hệ sinh thái biển, di tích lịch sử, văn hóa trong Khu kinh tế Ninh Cơ.

2. Xây dựng và phát triển Khu kinh tế Ninh Cơ trở thành khu kinh tế ven biển tổng hợp, đa ngành, đa chức năng, là trọng điểm phát triển mang tính đột phá của tỉnh Nam Định với cơ sở hạ tầng đồng bộ, có môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi; trung tâm kinh tế biển phát triển có chức năng hỗ trợ, bổ sung qua lại với các khu kinh tế ven biển khác, tạo động lực phát triển cho vùng đồng bằng sông Hồng, vành đai kinh tế Vịnh Bắc Bộ.

3. Tạo việc làm, đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nâng cao thu nhập cho người dân.

Điều 3. Hoạt động, cơ chế, chính sách và tổ chức quản lý đối với Khu kinh tế Ninh Cơ

Hoạt động, cơ chế, chính sách và tổ chức quản lý đối với Khu kinh tế Ninh Cơ thực hiện theo pháp luật quy định về khu công nghiệp, khu kinh tế, pháp luật về đầu tư và các văn bản pháp luật liên quan.

Điều 4. Lộ trình và kế hoạch phát triển

1. Giai đoạn I (từ năm 2024 - 2026): hoàn thành các bước về quy hoạch xây dựng và đầu tư một số công trình quan trọng.

2. Giai đoạn II (từ năm 2026 - 2030): tiếp tục hoàn thiện đồng bộ kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng đô thị, công nghiệp, dịch vụ.

3. Giai đoạn III (sau năm 2030): hoàn thiện hệ thống kết cấu kinh tế, xã hội đồng bộ, hiện đại.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao UBND tỉnh Nam Định:

a) Chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo, các nội dung tiếp thu, giải trình liên quan đến Đề án thành lập Khu kinh tế Ninh Cơ; tiếp

thu đầy đủ ý kiến các Bộ, cơ quan có liên quan trong quá trình quy hoạch, đầu tư xây dựng và phát triển Khu kinh tế Ninh Cơ:

- b) Chỉ đạo các cơ quan liên quan rà soát, đảm bảo các chỉ tiêu sử dụng đất trong Khu kinh tế Ninh Cơ phù hợp với 06 chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất quốc gia đã được Thủ tướng Chính phủ phân bổ cho tỉnh Nam Định tại các Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09 tháng 3 năm 2022, số 227/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2024 và các Quyết định điều chỉnh (nếu có);
- c) Đảm bảo tính khả thi của phương án huy động vốn và phân kỳ đầu tư; xây dựng danh mục cụ thể các dự án ưu tiên đầu tư, đặc biệt các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trong Khu kinh tế Ninh Cơ, giao thông kết nối trong và ngoài Khu kinh tế Ninh Cơ;
- d) Đảm bảo hiệu quả kinh tế xã hội của Khu kinh tế Ninh Cơ theo hướng phát triển bền vững thông qua giải quyết vấn đề an sinh xã hội, chuyển đổi việc làm cho người dân bị thu hồi đất. Thực hiện có hiệu quả công tác bảo vệ môi trường; phòng ngừa, ứng phó với thiên tai và tác động của biến đổi khí hậu. Cụ thể hóa các giải pháp, chỉ tiêu về bảo vệ môi trường trong phương án bố trí không gian phát triển của Khu kinh tế Ninh Cơ; thực hiện cam kết trồng rừng thay thế, đảm bảo tính đa dạng và hệ sinh thái rừng ngập mặn; giám sát chặt chẽ hoạt động đầu tư xây dựng, xả thải vào môi trường trong Khu kinh tế Ninh Cơ theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, tài nguyên nước, giảm thiểu tác động tiêu cực đến hệ sinh thái, môi trường biển;
- e) Tổ chức lập quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Ninh Cơ, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; tổ chức lập và phê duyệt quy hoạch phân khu chức năng, đảm bảo kế thừa các quy hoạch đang triển khai thực hiện; bố trí quỹ đất xây dựng nhà ở, các thiết chế văn hóa, thể thao phục vụ công nhân, người lao động tại các khu công nghiệp, khu đô thị; không ảnh hưởng đến các di tích lịch sử, văn hóa và hoạt động tôn giáo của người dân;
- f) Thu hút đầu tư và thực hiện đầu tư xây dựng các khu chức năng, các dự án, công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, khu tái định cư và nhà ở xã hội theo quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Ninh Cơ được phê duyệt; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tăng cường thu hút đầu tư hình thành cụm liên kết ngành, các ngành sản xuất có quy mô lớn; đảm bảo nguồn nhân lực và điện để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong Khu kinh tế Ninh Cơ, tạo sự liên kết vùng, liên kết các khu kinh tế trong khu vực đồng bằng sông Hồng, vùng duyên hải Bắc Bộ;
- g) Thực hiện các giải pháp bảo đảm quốc phòng, an ninh trong Khu kinh tế Ninh Cơ.

2. Giao các Bộ, ngành theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, phối hợp, hỗ trợ Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định trong việc thực hiện Đề án thành lập Khu kinh tế Ninh Cơ, các nhiệm vụ theo quy định tại Nghị định số 35/2022/NĐ-CP và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lưu ý giám sát, kiểm tra việc tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, tuân thủ quy định của pháp luật về lâm nghiệp, đất đai và các chỉ tiêu chuyển mục đích sử dụng đất quốc gia đã phân bổ cho tỉnh Nam Định.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.
2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, CN (2b) *100*

